

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm	Mã hồ sơ	Ghi chú
01	10C03	C03-01	Võ Diệp Anh			21.75	K23-022	
02	10C03	C03-02	Chu Quang Tuấn Anh			22.75	K23-023	
03	10C03	C03-03	Trần Hoàng Bảo			24.25	K23-051	
04	10C03	C03-04	Nguyễn Thảo Chi			23.75	K23-075	
05	10C03	C03-05	Sôi Kim Duyên			22.5	K23-126	
06	10C03	C03-06	Liên Hoàng Dũng			22.5	K23-112	
07	10C03	C03-07	Phan Phước Điền			20.5	K23-094	
08	10C03	C03-08	Nguyễn HoàNg Hải			23.5	K23-133	
09	10C03	C03-09	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân			21	K23-140	
10	10C03	C03-10	Nguyễn Khả Hân			22.5	K23-141	
11	10C03	C03-11	Lương Hồ Trọng Hùng			22	K23-178	
12	10C03	C03-12	Phạm Quốc Khánh			21	K23-229	
13	10C03	C03-13	Vũ Hoàng Khánh			20.5	K23-231	
14	10C03	C03-14	Lê Quang Khôi			22.5	K23-251	
15	10C03	C03-15	Phan Đăng Khôi			21	K23-256	
16	10C03	C03-16	Thàm Huỳnh Anh Khôi			20.5	K23-257	
17	10C03	C03-17	Trần Minh Kiệt			20.5	K23-262	
18	10C03	C03-18	Nguyễn Phúc Minh			22.5	K23-322	
19	10C03	C03-19	Lê Nguyễn Hoàng Minh			19.25	K23-324	
20	10C03	C03-20	Trần Nguyễn Khánh Ngọc			20.25	K23-360	
21	10C03	C03-21	Trần Thị Yến Ngọc			20.5	K23-362	
22	10C03	C03-22	Lê Trung Nguyên			20.75	K23-366	
23	10C03	C03-23	Phan Đăng Nguyên			22.25	K23-370	
24	10C03	C03-24	Giao Hữu Nhân			19.5	K23-372	
25	10C03	C03-25	Ma Thiên Phúc			22	K23-433	
26	10C03	C03-26	Lê Thanh Phương			22.75	K23-443	
27	10C03	C03-27	Trần Thị Thanh Phương			21	K23-452	
28	10C03	C03-28	Trần Minh Phương			20.75	K23-453	
29	10C03	C03-29	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm			22.5	K23-567	
30	10C03	C03-30	Nguyễn Thị Ngọc Trâm			19.5	K23-569	
31	10C03	C03-31	Lê Hoàng Bảo Trâm			21.75	K23-570	
32	10C03	C03-32	Bùi Ngọc Trâm			20.5	K23-571	
33	10C03	C03-33	Vũ Nguyễn Hoàng Trân			19	K23-579	
34	10C03	C03-34	Lê Bá Khánh Trình			22.5	K23-605	
35	10C03	C03-35	Hoàng Văn Tuấn			23.5	K23-630	
36	10C03	C03-36	Huỳnh Anh Tuấn			21.75	K23-631	
37	10C03	C03-37	Nguyễn Lê Viễn			20.25	K23-647	
38	10C03	C03-38	Lê Quang Quốc Việt			23.25	K23-648	
39	10C03	C03-39	Phan Quốc Việt			19.75	K23-651	
40	10C03	C03-40	Lê Công Tuấn Vinh			20.5	K23-653	
41	10C03	C03-41	Ngô Khánh Vy			22.75	K23-677	
42	10C03	C03-42	Phạm Xuân Yến			23.75	K23-690	
43	10C03	C03-43						
44	10C03	C03-44						
45	10C03	C03-45						
46	10C03	C03-46						
47	10C03	C03-47						
48	10C03	C03-48						
49	10C03	C03-49						
50	10C03	C03-50						